TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 07 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tinh.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Nguyễn Thanh Minh Hiền.**

2- Ông **Nguyễn Văn Ánh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông **Nguyễn Hữu Hậu –** Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **CHÂU VĂN B**, sinh năm 1982; Nơi sinh: Tiền Giang; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Lợi Thuận, xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Châu Văn B1, sinh năm 1955 (còn sống) và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1952 (còn sống); Vợ tên Nguyễn Kim T, sinh năm 1985; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003 và nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27-8-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng (bị cáo chưa chấp hành); Tạm giữ: Ngày 24-8-2021; Tạm giam: Ngày 27-8-2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Tháp Mười.

2. Họ và tên: **NGUYỄN NHỰT TR**, sinh năm 1991; Nơi sinh: Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Tr Gạo; Nơi đăng ký HKTT: Khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1970 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1974 (còn sống); Vợ: Đã ly hôn; Con: Có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể vào ngày 20-7-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong ngày 26-4-2019 và ngày 19-8-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong ngày 15-11-2020, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 24-8-2021; Tạm giam: Ngày 27-8-2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1996. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1989. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Hồng X**, sinh năm 1989. (vắng mặt)

2. **Đinh Quốc T**, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 1, TT. Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

3. **Nguyễn Kim S**, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 2, TT. Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

4. **Hồ Văn B**, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú A, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

5. **Lê Tr Th**, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 2, TT. Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 23-8-2021, Công an huyện Tháp Mười phối hợp Công an thị trấn Mỹ An tiến hành tuần tra, phát hiện Nguyễn Nhựt Tr đang điều khiển xe mô tô biển số 60B8-991.00 lưu thông trên tỉnh lộ 846, đoạn qua khóm 1, thị trấn Mỹ An có dấu hiệu nghi vấn nên ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện tay trái của Trường đang cầm một đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy đá nên lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong (Ký hiệu A) tạm giữ (Bút lục: 17).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Tr tại khóm 1, thị trấn Mỹ An phát hiện, thu giữ:

- Tại căn phòng thứ nhất, tìm thấy trên ghế nhựa, màu đỏ có 1 túi nylon hàn kín xung quanh bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (Niêm phong - Ký hiệu A1).

- Trên cái bàn sắt màu vàng phát hiện, thu giữ 1 túi nylon hàn kín ba đầu bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng trong suốt để trong hộp khẩu trang cao cấp 04 lớp EMRALD (Niêm phong - Ký hiệu A2) (Bút lục: 26-27).

Tr khai nhận tinh thể rắn bị thu giữ nêu trên là ma túy, Tr mua của Châu Văn B nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Xét thấy, cần ngăn chặn B bỏ trốn hoặc tiêu hủy chứng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười thi hành Lệnh giữ người trong Tr hợp khẩn cấp số 43 ngày 24-8-2021 đối với B. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần Jean phía trước bên phải mà B đang mặc 01 vỏ thuốc là hiệu MELIA màu xanh - trắng, bên trong có 01 túi nylon nắm kẹp chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (Niêm phong - Ký hiệu A) (Bút lục: 35-36).

Tiến hành khám xét nhà ở của Châu Văn B tại ấp Thuận Lợi, xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không phát hiện vật liên quan đến tội phạm. Mở rộng phạm vi khám xét đến khu vực căn chòi phía trước nhà của B phát hiện, thu giữ thêm một ống hút màu trắng - vàng bên trong có chứa tinh thể rắn (Niêm phong - Ký hiệu A1) (Bút lục: 28-29).

B khai nhận tinh thể rắn bị thu giữ nêu trên là ma túy, B tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép cho người khác.

Tại cơ quan điều tra, Tr, B khai nhận:

Khoảng 10 giờ, ngày 23-8-2021, Tr mua ma túy của Châu Văn B với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr đem về nhà tại khóm 1, thị trấn Mỹ An chia nhỏ số ma túy trên thành nhiều tép nhằm mục đích bán trái phép lại cho người khác. Đến chiều ngày 23-8-2021, Tr lấy 01 tép ma túy trị giá 200.000 đồng cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe mô tô đi từ nhà của mình đến khu vực gần Công ty Tỷ Thạc để bán cho Hồ Văn Bon. Khi đi đến khóm 1, thị trấn Mỹ An thì bị bắt quả tang. Số ma túy còn lại Tr tàng trữ ở nhà, bị thu giữ lúc khám xét cũng nhằm mục đích bán trái phép cho người khác nhưng chưa bán được. Ngoài ra, Tr còn khai nhận, trước đó đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác cụ thể như sau: Ngày 20-8-2021, bán cho Lê Tr Th ma túy đá với giá 200.000 đồng tại sà lan đậu tại bờ kênh 307, thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An; ngày 22-8-2021, bán cho Hồ Văn B ma túy đá với giá 500.000 đồng tại khu vực gần Công ty Tỷ Thạc thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An. Số tiền có được từ việc mua bán ma túy đã tiêu xài cá nhân hết.

Châu Văn B khai nhận: Ngày 23-8-2021, B nhận được điện thoại của Trường hỏi mua ma túy với giá 2.000.000 đồng, B đồng ý và hẹn Trường giao ma túy tại nhà của mình. Sau đó, Trường đến cùng một người nam (không rõ nhân thân) bằng võ lãi. Sau khi giao ma túy và lấy tiền xong thì Trường ra về. Trong lần này, B chỉ bán ma túy cho Trường, không bán cho người nam đi cùng. Số ma túy bị Công an huyện Tháp Mười thu giữ do B tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép cho người khác nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ. Nguồn gốc số ma túy này, B mua của người tên Phát (không rõ nhân thân) tại khu

vực gần cầu Cổ Cò, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Ngoài ra, B còn khai nhận trước đó đã 12 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Nguyễn Nhựt Tr thêm 03 lần: Lần thứ nhất với giá 1.000.000 đồng, lần thứ hai với giá 1.500.000 đồng, lần thứ 3 như nêu trên vào ngày 23-8-2021, lần thứ 4 với giá 4.200.000 đồng vào ngày 24/8/2021 (lần này chưa bán được thì bị bắt).

- Bán ma túy cho Đinh Quốc T (T Mâu) 04 lần, mỗi lần với giá 500.000 đồng.

- Bán ma túy cho Nguyễn Kim S 03 lần, trong đó: 01 lần 300.000 đồng, hai lần bằng giá mỗi lần 500.000 đồng.

- Bán ma túy cho Nguyễn Hồng X (Mã Xa) 02 lần, trong đó: 01 lần 400.000 đồng, 01 lần 500.000 đồng.

Tất cả các lần bán ma túy đều tại xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Số tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy đã tiêu xài cá nhân hết (Bút lục: 89-118).

Như vậy, kết quả điều tra chứng minh được, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8-2021 đến 24-8-2021, Nguyễn Nhựt Tr đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác thu lợi được số tiền 700.000 đồng; Châu Văn B đã 13 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác thu lợi được số tiền là 8.700.000 đồng.

Đối với tinh thể rắn thu giữ của Nguyễn Nhựt Tr, theo Kết luận giám định số 794/KL-KTS ngày 26-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu trắng ký hiệu A nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,287 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì thư màu xanh ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 1,484 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu xanh ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,235 gam, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì A có khối lượng 0,212 gam; trong phong bì thư A1 có khối lượng 1,419 gam và trong phong bì thư A2 có khối lượng 0,197 gam (Bút lục: 54-55).

Đối với tinh thể rắn thu giữ của Châu Văn B, theo Kết luận giám định số 795/KL-KTS ngày 26-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín, được niêm phong trong bì thư màu xanh ghi ký hiệu A nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 8,580 gam, loại

Methamphetamine. Tinh thể rắn màu trắng chứa trong đoạn ống húy nhựa màu trắng - vàng hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu xanh ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,219 gam, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì thư A có khối lượng 8,148 gam; tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì thư A1 có tổng khối lượng 0,153 gam (Bút lục: 56).

Đối với Nguyễn Nhựt Tr đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Trong quá trình điều tra, ngoài ma túy như đã nếu trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ các vật chứng, tài sản khác gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Nhựt Tr 1.205.000 đồng; 01 điện thoại di động Realme 3; 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60B8-991.00; 01 cân tiểu ly màu đen - trắng; 01 cái nỏ thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas màu vàng; 01 chai hiệu BLUESKY; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 chai nhựa có chữ FUJIWA, gắn nắp nhựa màu xanh có 2 lỗ gắn liền với 2 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

- Thu giữ của Châu Văn B: 01 điện thoại di động hiệu Redmi có gắn sim số 0907072719; 01 điện thoại di động Samsung; 01 điện thoại di động Nokia; 820.000 đồng; 01 CMND tên Châu Văn B; 01 cân tiểu ly; 02 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu trắng - vàng được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng - vàng đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Các vật chứng nêu trên được xác định là vật dùng để sử dụng trái phép chất ma túy hoặc công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội trừ số tiền 1.205.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nhựt Tr; chứng minh nhân dân, điện thoại di động Nokia, điện thoại di động hiệu Samsung và 820.000 đồng thu giữ của Châu Văn B không liên quan đến việc phạm tội. Đối với xe mô tô hiệu Vario biển số 60B8-991.00 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị My, Trường mượn để sử dụng, khi thực hiện hành vi phạm tội chị My không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã trao trả xe cho chị My theo quy định của pháp luật (Bút lục: 48-49).

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSTM ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười đã truy tố bị cáo Châu Văn B về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt Tr về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh:

Căn cứ Điều 251 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Châu Văn B và bị cáo Nguyễn Nhựt Tr cùng phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

+ Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Châu Văn B từ 09 năm đến 10 năm tù giam.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 ; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhựt Tr từ 08 năm đến 09 năm tù giam.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đề nghị phạt tiền bổ sung bị cáo B, bị cáo Tr mỗi bị cáo với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Châu Văn B phải nộp lại số tiền 8.700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Nhựt Tr phải nộp lại số tiền 700.000 đồng là tiền thu lợi bất chính có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy để tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần đề nghị của Bản Cáo trạng.

- *Bị cáo B, bị cáo Tr trình bày:*

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo không tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo được sớm về với gia đình, lo chí thú làm ăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng. Cụ thể, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8-2021 đến ngày 24-8-2021, bị cáo Châu Văn B, bị cáo Nguyễn Nhựt Tr đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người để thu lợi bất chính. Trong đó, bị cáo Châu Văn B bán trái phép chất ma túy 13 lần cho bị cáo Nguyễn Nhựt Tr, Nguyễn Hồng X, Đinh Quốc T, Nguyễn Kim S thu lợi được số tiền là 8.700.000 đồng; bị cáo Nguyễn Nhựt Tr bán trái phép chất ma túy 03 lần cho Hồ Văn B, Lê Tr Th thu lợi được số tiền là 700.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Tr còn tàng trữ ma túy với tổng khối lượng 2,006 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo B tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 8,799 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác.

Bản thân bị cáo Tr đã có 02 tiền án (đã tái phạm), chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Nhựt Tr thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản Kết luận giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Châu Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Nhựt Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tội phạm và hình phạt cụ thể như sau:

''Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

……

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

……

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

q) Tái phạm nguy hiểm".

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bản thân các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng vì ham lợi, muốn có tiền nhanh mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính như bao người khác nên các bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác và bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành và các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác và là một vấn nạn mà xã hội đang lên án, đấu tranh loại trừ.

[5] Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly các bị cáo một thời gian nhất định, để các bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như:

Bị cáo Tr: "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú; người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và người phạm tội"* đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tr.

Bị cáo B: "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo khó khăn"* đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo B. Riêng, tình tiết người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thì Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo B do các đối tượng mua ma túy của bị cáo B đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đã khai ra nguồn gốc ma túy là mua của bị cáo B.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bổ sung các bị cáo với số tiền mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng.

[9] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Châu Văn B nộp số tiền 8.700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Nhựt Tr nộp số tiền 700.000 đồng là tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy để tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

[10] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại Giấy chứng minh nhân dân cho bị cáo Châu Văn B do không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong các phong bì thư có tổng khối lượng 10,129 gam; 01 cân tiểu ly màu đen - trắng; 01 cái nỏ thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas màu vàng; 01 chai hiệu BLUESKY; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 chai nhựa có chữ FUJIWA gắn nắp nhựa màu xanh có 2 lỗ gắn liền với 2 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 cân tiểu ly được dán băng keo màu đen bên ngoài; 02 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu trắng - vàng được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng - vàng đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme 3 và 01 điện thoại di động màu tím - đen nhãn hiệu Redmi các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.025.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người đàn ông đi chung Nguyễn Nhựt Tr khi mua ma túy tại nhà Châu Văn B vào ngày 23-8-2021, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cư trú nên sẽ tiếp tục xem xét, xử lý sau khi có căn cứ. Tương tự, đối với người tên Phát bị cáo Châu Văn B khai khi mua ma túy chỉ biết tên, không rõ nhân thân và địa chỉ cư trú nên sẽ tiếp tục xem xét, xử lý khi có căn cứ là phù hợp.

[13] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười về tội danh, khung hình phạt của tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, vật chứng và các vấn đề khác. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Châu Văn B** và bị cáo **Nguyễn Nhựt Tr** cùng phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Châu Văn B** 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/8/2021.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Nhựt Tr** 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/8/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Châu Văn B với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bị cáo Nguyễn Nhựt Tr với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính:

Miễn thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo Châu Văn B.

5. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Châu Văn B phải nộp lại số tiền 8.700.000 đồng (tám triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Nhựt Tr phải nộp lại số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy để tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

6. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại Giấy chứng minh nhân dân cho bị cáo Châu Văn B do không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong các phong bì thư có tổng khối lượng 10,129 gam; 01 cân tiểu ly màu đen - trắng; 01 cái nỏ thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas màu vàng; 01 chai hiệu BLUESKY; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 chai nhựa có chữ FUJIWA gắn nắp nhựa màu xanh có 2 lỗ gắn liền với 2 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 cân tiểu ly được dán băng keo màu đen bên ngoài; 02 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu trắng - vàng được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng - vàng đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme 3 và 01 điện thoại di động màu tím - đen nhãn hiệu Redmi các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.025.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng, tài sản trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang tạm quản lý)

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Châu Văn B, Nguyễn Nhựt Tr: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- TAND huyện Cái Bè;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tinh